|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 22 - TIẾT 101**Ngày soạn : ..................Ngày dạy :.................... | **HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ CHO CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG TLV****NGHỊ LUẬN VỀ SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG Ở ĐỊA PHƯƠNG** |

1. **MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài học giáo viên hướng dẫn hs những nội dung cần thực hiện trong bài chương trình địa phương phần tập làm văn.

Cách vận dụng kiến thức về kiểu bài nghị luận về sự việc hiện tượng đời sống.

Những sự việc hiện tượng có ý nghĩa ở địa phương.

 ***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng vận dụng kiến thức thực tế để nghị luận về một vấn đề ở địa phương.

Thu thập thông tin về những vấn đề nổi bật đáng quan tâm của địa phương.

Suy nghĩ đánh giá về một SVHT thực tế ở địa phương.

 ***3. Thái độ***: Giáo dục thái độ quan tâm, ý thức trách nhiệm với địa phương, chủ động, tự tin bày tỏ quan điểm, thái độ của cá nhân trước những vấn đề thực tiễn đời sống.

Tích hợp môi trường : Tìm hiểu về vấn đề môi trường ở địa phương.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Hợp tác - Sử dụng ngôn ngữ. - Giao tiếp Tiếng Việt.

1. **CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**
2. **PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Thực hành có hướng dẫn: cách tạo lập văn bản nghị luận về SVHT về một vấn đề đáng quan tâm ở địa phương.

- Thảo luận trao đổi để xác định một SVHT đáng quan tâm ở địa phương.

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

 *Trong mỗi địa phương, việc xây dựng khu dân cư văn hóa đang được quan tâm. Bên cạnh những hiện tượng tích cực thúc đẩy sự phát triển là những hiện tượng tiêu cực kéo lùi sự tiến bộ. Vậy những bài văn của chúng ta có đóng góp tiếng nói tích cực cho sự nghiệp chung?*

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ CHO CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG TLV:**

|  |  |
| --- | --- |
| ? Em hãy nêu những vấn đề có thể viết nghị luận ở địa phương.G tổng hợp, ghi bảng.G cho H ghi để lựa chọn vấn đề tâm đắc.- Vậy vấn đề nghị luận cần đảm bảo yêu cầu gì?-Từ đề tài đã chọn ở trên, em hãy trao đổ với cô giáo và các bạn dự kiến về phương pháp làm bài của bản thân?- Gọi HS tham gia trao đổi.- Dựa vào SGK, hãy nêu những yêu cầu về hình thức bài viết?- Theo em , trong phạm vi bài viết, chúng ta càcn lưu ý những nội dung nào?- GV nhận xét, bổ sung. | **1. Lựa chọn vấn đề ở địa phương:**+Vấn đề môi trường:+ Vấn đề về quyền trẻ em:+ Vấn đề xã hội: -> Đề tài phải là vấn đề có ý nghĩa.2**. Phương pháp**:nêu ý kiến về một vấn đề nào đó dưới dạng bài văn xuôi nghị luận.- Phân tích một số biểu hiện của vân đề ( VD minh hoạ).- Nêu và phân tích những mặt tích cực hay tiêu cực của vấn đề...-Bày tỏ ý kiến , quan điểm của bản thân. 3**. Hình thức:****-** Bài viết không quá 1500 chữ. Bố cục rõ ràng, mạch lạc. các luận điểm, luận cứ thuyết phục.**4. Lưu ý:**- Tôn trọng sự thật, không tô hồng, bôi đen.- Không nêu tên thật của cơ quan, đơn vị, các nhân... cho phù hợp với phạm vi phân môn tập làm văn.- Thời gian nộp bài: tuần 25, sau khi kiểm tra, GV hướng dẫn hoàn thiện bài để phát biểu vào tuần 28. |

***II. Tìm hiểu bài viết tham khảo:***

|  |  |
| --- | --- |
| G gọi H đọc. ( Bài soạn N văn 9-Tập 2-Tr.47-56)G củng cố, nhắc lại các nội dung và cách làm hay ở mỗi bài tham khảo. | G ghi chép những vấn đề thu hoạch được từ đọc tài liệu. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

***Cái lợi và cái hại của những trò chơi điện tử?***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**- Gọi Hs đọc đề bài và xác định yêu cầu của bài tập?- Gọi HS thực hiện thao tác tìm hiểu đề và tìm ý?- Gọi HS trình bày ý kiến cá nhân?- Gọi HS thực hiện thao tác lập dàn ý: 2 HS trình bày lên bảng.- GV cùng HS thống nhất dàn ý.- Cho HS trình bày đoạn văn.- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét , kết luận. | a. MB: Nêu vấn đề : trò chơi điện tử hiện nay...b. TB:+ Thực trạng của trò chơi điện tử trong cuộc sống hiện đại.+ Nêu và phân tích cái lợi của trò chơi - có dẫn chứng minh hoạ.+ Nêu và phân tích cái hại của trò chơi - Hậu quả cụ thể.+ ý kiến và giải pháp cá nhâ*n.*c. KB: Khẳng định lại vấn đề. |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

- Gv nhấn mạnh các yêu cầu quan trọng cần thực hiện nghiêm túc

- Tìm hiểu vấn đề mà em lựa chọn và hoàn thành bài văn

- Nộp bài sau 1 tháng

------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 22 - TIẾT 102**Ngày soạn : ..................Ngày dạy :.................... | **CHUẨN BỊ HÀNH TRANG****VÀO THẾ KỈ MỚI** **( Vũ Khoan )** |

**A. MỤC TIÊU**

 ***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs nhận thức được những điểm mạnh, điểm yếu trong tính cách và thói quen của con người Việt Nam, yêu cầu phải khắc phục để theo kịp với thời đại; nắm được hệ thống luận điểm, luận cứ trong VB.

 ***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc và phân tích văn bản nghị luận về vấn đề xã hội; trình bày những suy nghĩ, nhận xét đánh giá về một vấn đề XH; rèn luyện thêm kĩ năng viết bài văn nghị luận về vấn đề XH.

**KNS**: tự nhận thức được những hành trang cần chuẩn bị.

Làm chủ bản thân tự xác định mục tiêu phấn đấu của bản thân trước khi bước vào thế kỉ mới.

Suy nghĩ sáng tạo bày tỏ nhận thức và suy nghĩ cá nhân về điểm mạnh yếu của con người VN...

 ***3. Thái độ***: Giáo dục mỗi hs tự ý thức về tính cách của bản thân.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Sử dụng ngôn ngữ.

- Cảm thụ văn học, phân tích tác phẩm - Giao tiếp Tiếng Việt.

**B. CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

- Đọc văn bản và sưu tầm các tài liệu về yêu cầu đối với một công dân toàn cầu thế kỷ XXI?

1. **PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật đọc sáng tạo: Đọc diễn cảm văn bản

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ phân tích nội dung, nghệ thuật văn bản

- Kĩ thuật thảo luận nhóm: Hs thảo luận tìm nội dung theo câu hỏi của Gv.

- Kĩ thuật trình bày một phút: Trình bày suy nghĩ, cảm nhận sau khi học văn bản.

-PP vấn đáp, thuyết trình, giảng bình, nêu cấn đề...

1. **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

 *Bước vào thế kỉ XXI, sự giao thoa, hội nhập giữa nước ta với các nước trên thế giới ngày càng sâu rộng. Điều đó cũng đật ra những yêu cầu mới đối với con người VN. Vậy người VN có những điểm mạnh và những hạn chế gì khi bước vào hội nhập, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu văn bản...*

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***I.Tìm hiểu chung:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP** -Em hãy nêu những nét lớn về tg.-G nhấn mạnh những nét lớn về tg- Em hiểu thế nào về nhan đề VB?G tổng hợp ý kiến, ghi bảng. | 1. Tác giả: Sgk 2. Tác phẩm:+ Nhan đề: - Hành trang: Đó là những giá trị tinh thần mang theo trong cuộc đời => Học tập, tích luỹ những phẩm trí tuệ, kỹ năng, thói quen... để làm chủ  |

***II. Đọc-hiểu văn bản:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**-G hướng dẫn cách đọc-G đọc mẫu, gọi H lần lượt đọc.- Xác định thể loại văn bản, vì sao em xác định như vậy?-Xác định bố cục và luận điểm của bài? Xác định luận điểm chính? Đọc câu văn đó?- Em hãy xác định đối tượng, nội dung, mục đích của luận điểm đó?- Vấn đề tg nêu ra có tích chất như thế nào? Thời điểm tg nêu vấn đề ?-Nêu nhận xét về cách tg nêu vấn đề?Từ đó, em hiểu gì về tg bài viết?- G cho H đọc lại phần thân bài.- Vì sao tg lại tin rằng: trong thời khắc như vậy, ai cũng nói tới sự chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới? | **1. Đọc và tìm bố cục** **2. Bố cục:** ( 3 phần ).- Phần 1: Bối cảnh xã hội và hành trang cần chuẩn bị.- Phần 2: Những điểm mạnh, điểm yếu của con người Việt Nam.- Phần 3: Nhiệm vụ của lớp trẻ.+ Thể loại: Nghị luận xã hội **3. Phân tích:**a. Phần mở bài:- Đối tượng: Lớp trẻ VN- Nội dung: Nhận ra các mạnh, cái yếu của người VN- Mục đích: Rèn thói quen tốt để bước vào nền kinh tế mới.-> Đó là vấn đề cần thiết, cấp bách mang tính thời sự, trong thời điểm quan trọng thiêng liêng, đầy ý nghĩa (Sự chuyển tiếp của 2 thế kỷ) để hội nhập nền kinh tế thế giới....Cách nêu vấn đề trực tiếp, ngắn gọn, rõ ràng.->Ông là người có tầm nhìn xa trông rộng, lo lắng cho tiền đồ của đất nước, thấy rõ được vai trò của lớp thế hệ VN. |

**b. Điểm mạnh và yếu của con người Việt Nam**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**- G cho H đọc lại phần thân bài.- Vì sao tg lại tin rằng: trong thời khắc như vậy, ai cũng nói tới sự chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới?- HS chia sẻ ý kiến với -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?-GV tổng hợp - kết luận | ***Những đòi hỏi của thế kỷ mới:***- Thời khắc: Tết cổ truyền của dân tộc VN - Cả nhân loại bước vào thiên niên kỉ mới |

 *Tác giả chọn thời điểm đầy ý nghĩa: Mùa xuân-mùa của niềm tin và hy vọng về tương lai hạnh phúc của mỗi người, mỗi gia đình và của cả đất nước...Thế kỷ mới và thiên niên kỉ mới vừa hứa hẹn, vừa thử thách mỗi người...*

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**-Đọc diễn cảm một đoạn em thấy ấn tượng nhất?- Lý giải vì sao em chọn đoạn ấy? | -HS lựa chon và đọc theo cảm nhận.-Nêu ý kiến |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

- Hãy trao đổi với bạn về những điểm em tâm đắc nhất trong văn bản?

- Chia sẻ trước lớp.

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

 ***Trao đổi với người thân: Những điểm mạnh nào của người Việt Nam được phát huy trong đại dịch Covid-19 vừa qua?***

---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 22 - TIẾT 102**Ngày soạn : ..................Ngày dạy :.................... | **CHUẨN BỊ HÀNH TRANG****VÀO THẾ KỈ MỚI** **( Vũ Khoan )** |

**A. MỤC TIÊU**

 ***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs nhận thức được những điểm mạnh, điểm yếu trong tính cách và thói quen của con người Việt Nam, yêu cầu phải khắc phục để theo kịp với thời đại; nắm được hệ thống luận điểm, luận cứ trong VB.

 ***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc và phân tích văn bản nghị luận về vấn đề xã hội; trình bày những suy nghĩ, nhận xét đánh giá về một vấn đề XH; rèn luyện thêm kĩ năng viết bài văn nghị luận về vấn đề XH.

**KNS**: tự nhận thức được những hành trang cần chuẩn bị.

Làm chủ bản thân tự xác định mục tiêu phấn đấu của bản thân trước khi bước vào thế kỉ mới.

Suy nghĩ sáng tạo bày tỏ nhận thức và suy nghĩ cá nhân về điểm mạnh yếu của con người VN...

 ***3. Thái độ***: Giáo dục mỗi hs tự ý thức về tính cách của bản thân.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Sử dụng ngôn ngữ.

- Cảm thụ văn học, phân tích tác phẩm - Giao tiếp Tiếng Việt.

**B. CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

- Đọc văn bản và sưu tầm các tài liệu về yêu cầu đối với một công dân toàn cầu thế kỷ XXI?

**-Phiếu học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM MẠNH CỦA NGƯỜI VIỆT NAM** | **ĐIỂM YẾU CỦA NGƯỜI VIỆT NAM** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

1. **PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật đọc sáng tạo: Đọc diễn cảm văn bản

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ phân tích nội dung, nghệ thuật văn bản

- Kĩ thuật thảo luận nhóm: Hs thảo luận tìm nội dung theo câu hỏi của Gv.

- Kĩ thuật trình bày một phút: Trình bày suy nghĩ, cảm nhận sau khi học văn bản.

-PP vấn đáp, thuyết trình, giảng bình, nêu cấn đề...

1. **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Những điểm mạnh nào của người Việt Nam được phát huy trong đại dịch Covid-19 vừa qua?*** | HS trao đổi ý kiến |

**Giáo viên tổng hợp:**

*-Tình yêu thương giữa con người có ý nghĩa quan trọng như động lực thúc đẩy xã hội và tạo sự bứt phá để có thể vượt qua những giới hạn hiện tại.*

*+ Yêu thương cộng đồng là cội nguồn sức mạnh và sự hy sinh của mỗi người vì người khác* (Yêu thương mọi người, lo lắng cho tính mạng của người khác là sức mạnh để những chiến sĩ gối đất nằm sương ngoài rừng phát hiện, ngăn chặn mầm bệnh, là động lực để các y, bác sỹ tuyến đầu đối mặt với nguy hiểm hết lòng vì người bệnh... )

*+ Sự nhanh nhạy, sáng tạo để giúp đỡ những người khác trong khó khăn.* (Những cây ATM gạo, Siêu thị 0 đồng, Máy khử khuẩn toàn thân, bộ KIT kiểm tra nhanh vi rút... của người Việt được thế giới khâm phục )

*+ Đoàn kết tạo trách nhiệm tập thể, gắn kết cộng đồng.* Chung tay, góp sức cùng nhau vượt khó khăn là trách nhiệm không của riêng ai. ( Những tấm gương đóng góp nhiều tỷ đồng mua thiết bị Y tế chống dịch, tất cả những người thuộc đối tượng cách ly đều một lòng một dạ lo cho mình và người khác tuân thủ nghiêm ngặt qui định... *Những ai đi ngược lại qui định chung đều bị lên án mạnh mẽ như những người lợi dụng dịch để tăng giá hàng, làm hàng giả, trốn cách ly...)*

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**- Tg đã nêu các yêu cầu khách quan và chủ quan cho sự phát triển kinh tế nước ta, em hãy chỉ rõ?- Em hiểu thế nào là ***nền kinh tế tri thức, sự giao thoa và hội nhập giữa các nền kinh tế***- Vì sao tg lại khẳng định rằng, trong những hành trang đó, sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất?-Đoạn văn trên được tg sử dụng cách lập luận nào? Từ ngữ được sử dụng như thế nào? Tác dụng?- Gọi HS bổ sung**THẢO LUẬN CẶP ĐÔI*****So sánh điểm mạnh và điểm yếu của người Việt Nam***- Tổ chức cho HS thảo luận.- Quan sát, khích lệ HS.- Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.- GV tổng hợp ý kiến. | - Yêu cầu: + Sự phát triển của khoa học công nghệ+ Sự giao thoa, hội nhập giữa các nền kinh tế.-> Đó là yêu cầu khách quan, là sự đòi hỏi tất yếu của đời sống kinh tế thế giới.+ Nước ta cùng lúc giải quyết 3 nhiệm vụ.-> Đó là yêu cầu chủ quan của nước ta trước những đòi hỏi mới của thời đại.- Sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất: Lao động của con người là động lực của mọi nền kinh tế; muốn có nền kinh tế phát triển cao và bền vững, cần trước hết đến yếu tố con người.=> Đoạn văn ngắn với nhiều thuật ngữ kinh tế chịnh trị (Vì vấn đề mang nội dung kinh tế chịnh trị của thời đại, liên quan đến nhiều người)-> Thông tin nhanh, gọn, dễ hiểu, diễn đạt được những thông tin kinh tế mới.( Phiếu học tập) |

**PHIẾU HỌC TẬP NHÓM**

*Chỉ ra điểm mạnh và điểm yếu của người Việt Nam để điền vào bảng sau:*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM MẠNH CỦA NGƯỜI VIỆT NAM** | **ĐIỂM YẾU CỦA NGƯỜI VIỆT NAM** |
| + Thông minh, nhanh nhạy với cái mới.+ Cần cù sáng tạo.+ Đoàn kết trong kháng chiến+ Thích ứng nhanh nhạy | + Kiến thức cơ bản và khả năng thực hành.+ Đức tính tỉ mỉ và kỷ luật lao động, thiếu coi trọng quy trình công nghệ.+ Đố kị trong làm ăn kinh tế.+ Kì thị trong kinh doanh.+ Chưa coi trọng chữ tín. |
| *Đáp ứng được yêu cầu sáng tạo của xã hội tiên tiến, hữu ích trong nền kinh tế đòi hỏi tinh thần kỉ luật cao, thích ứng với hoàn cảnh đất nước, tận dụng được cơ hội đổi mới.*  | Lập luận phân tích: cụ thể, rõ ràng, thuyết phục.***=> Con người việt Nam còn những điểm chưa thích ứng với thời đại.*** |

-> Cách lập luận rõ ràng, luận cứ được trình bày song song, sự phân tích nghiêng về cái yếu. Sử dụng thành ngữ và tục ngữ => nêu bật cả cái mạnh

**c. Nhiệm vụ của thế hệ trẻ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**G cho H đọc lại đoạn cuối.- Yêu cầu trong hành trang của mỗi người cần cái gì?- Khâu đầu tiên và quan trọng nhất là gì? ***Điều đó*** là điều gì?- Em hãy nêu những việc nhỏ nhất để rèn thói quen tốt đẹp là g?- Qua đó, em hiểu ghì về thái độ của tác giả?-Tình cảm của tg đối với thế hệ trẻ? | - Lấp đầy hành trang bằng những điểm mạnh.- Vứt bỏ điểm yếu.+ Làm cho lớp trẻ nhận ra điều đó. những thói quen tốt đẹp ngay từ những việc nhỏ nhất. -Trân trọng những giá trị tốt đẹp của truyền thống, đồng thời không né tránh phê phán những biểu hiện yếu kém.- Đó là thái độ yêu nước tích cực.- Tình cảm: Lo lắng và tin yêu, hi vọng vào thế hệ trẻ VN. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**- Gọi HS nêu khái quát nội dung - nghệ thuật văn bản?\_ Gọi HS đọc ghi nhớ\_ GV khắc sâu kiến thức trọng tâm. | ***3.Tổng kết:***\*Ghi nhớ: Sgk Tr.30 |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**1. Văn bản giúp em nhận thức rõ ràng hơn về đặc điểm nào trong tính cách con người VN trước y/c của thời đại.2. Em tự nhận thấy bản thân có những điểm mạnh và điểm yếu nào và cả những điều tg chưa nhắc tới.- HS chia sẻ ý kiến với -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?-GV tổng hợp - kết luận | VD: Cần hiểu rõ mình, phát huy cái mạnh, khắc phục cái yếu, không được tự huyễn hoặc mình... |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP****Bản thân em học tập được gì từ văn bản ?**- Tổ chức trao đổi, nhận xét, thống nhất ý kiến. | -Liên hệ điểm mạnh-điểm yêu của bản thân-Mạnh dạn để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu... |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

- Hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 200 từ nêu suy nghĩ của em về trách nhiệm của bản thân với đất nước trong hiện tại và tương lai.

----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 22 - TIẾT 104-105**Ngày soạn : ..................Ngày dạy :.................... |  **VIẾT BÀI TẬP LÀM VĂN SỐ 5** |

1. **MỤC TIÊU**

1. H nắm được cách làm một bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống qua việc vận dụng các kiến thức đã học.

2. H rèn kỹ năng viết văn bản nghị luận xã hội.

3. Giáo dục H có ý thức khi bày tỏ ý kiến, quan điểm của mình trước một sự việc, hiện tượng trong đời sống hàng ngày..

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học

- Tư duy sáng tạo.

- Sử dụng ngôn ngữ.

1. **CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

 ***I.Đề bài:***

*Một hiện tượng khá phổ biến hiện nay là vứt rác ra đường hoặc nơi công cộng.*

*Em hãy đặt một nhan đề để gọi tên hiện tượng ấy và viết bài văn nêu ý kiến của mình?*

***Đáp án:***

1. Hình thức:

- Đảm bảo yêu cầu thể thức của bài văn nghị luận về sự việc, hiện tượng trong cuộc sống.

- Đủ cấu trúc 3 phần: Mở, thân, kết. Trình bày mạch lạc, chữ viết sạch, rõ ràng.

- Không mắc lỗi chính tả, các lỗi khác.

- Bài viết cần có nhan đề tự đặt phù hợp với nội dung.

- Diễn đạt mạch lạc.

2. Nội dung:

- Nêu được hiện tượng

- Những biểu hiện của hiện tượng trên?.

- Hậu quả?

- Cách khắc phục?

**Thang điểm:**

- Bài đạt 9-10: Đảm bảo đủ, sáng tạo y/c về nội dung và hình thức trên. Bài viết có cảm xúc, ngôn ngữ trong sáng. lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Câu văn có hình ảnh. Nêu được các dẫn chứng cụ thể, sinh động.

- Bài đạt 7-8: Đủ các yêu cầu trên. Không mắc lỗi diễn đạt, ít lỗi chính tả.

- Bài đạt 5-6: đảm bảo cơ bản các yêu cầu trên. Còn mắc ít lỗi diễn đạt và chính tả

- Bài dưới 5: Chưa đảm bảo dược 1/2 các yêu cầu trên.

1. **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. *Ổn định lớp:***

**2.*Kiểm tra sự chuẩn bị của HS***

**3.*Tiến hành hoạt động***

***Hoạt động 1: GV chép đề lên bảng***

*Một hiện tượng khá phổ biến hiện nay là vứt rác ra đường hoặc nơi công cộng.*

*Em hãy đặt một nhan đề để gọi tên hiện tượng ấy và viết bài văn ngắn nêu ý kiến của mình?*

***Hoạt động 2: H viết bài.***

***Hoạt động 3: G nhắc nhở H tự giác làm bài.***

***Hoạt động 4: Thu bài, xét chung tiết làm bài.***

***4. Củng cố:*** Nhận xét tinh thần, thái độ làm bài của HS.

 G nhắc nhở H tiếp tục nắm vững cách thức làm bài nghị luận xã hội.

5***. HDVN:*** Tiếp tục củng cố kiến thức chuẩn bị cho tiết trả bài.

 H soạn bài Chó Sói và Cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phông-ten**.**

----------------------